TÒA ÁN NHÂN DÂN Q.HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số **42/2017**/DS-ST
Ngày **04/8/2017**
V/v "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Vũ Hồng Hải.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Huỳnh Tiễn.
Ông Phạm Xoa.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Trần Nhã Minh Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 04/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 192/2016/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2017 về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2017/QĐST-DS ngày 15/6/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2017/QĐST-DS ngày 12/7/2017, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP XNK VN.**

Địa chỉ: Tầng 8 Tòa nhà Vincom Centrer, 72 Lê Thánh T., phường Bến N., quận 1, Tp HCM. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Chí T. Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – Chi nhánh HV. Địa chỉ: 151 – 153 HV., quận HC., Tp ĐN. Có mặt.

**** Bị đơn:* Ông Lê Minh T.**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: 174/5 HV., (Tổ 11 phường HC. II), quận HC., thành phố ĐN. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Trong đơn khởi kiện; bản tự khai và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ông Lê Minh T. đã ký với Ngân hàng TMCP XNK VN (Eximbank) các Hợp đồng tín dụng vay thế độ CBCNV Eximbank tín chấp sau:

1. Hợp đồng tín dụng số 1600 – LAV – 201102515 ngày 07/10/2011 và phụ kiện hợp đồng số 02 – LAV – 201102515 ngày 04/12/2013, Eximbank cung cấp khoản vay với số tiền là 40.000.000đ, lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay, theo khế ước nhận nợ số 1600-LDS-201104514 ngày 07/11/2011, cụ thể:

Số tiền vay: 40.000.000đ, dư nợ đến 30/11/2016: 31.202.724đ. Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 07/10/2011. Lịch trả nợ gốc: Hàng tháng vào ngày 15, số tiền phải trả mỗi tháng là 334.000đ/tháng. Lịch trả lãi: hàng tháng vào ngày 15. Lãi suất cho vay: Lãi suất tiết kiệm 13 tháng + 2,5%/năm áp dụng trong 06 tháng đầu kể từ ngày 15/11/2013 (CBCNV nghỉ việc), lãi suất cho vay từ tháng thứ 7 trở di sẽ được điều chỉnh 03 tháng/lần theo biểu lãi suất cho vay không tài sản đảm bảo do Eximbank công bố. Mục đích sử dụng: Tiêu dùng.

2. Hợp đồng tín dụng số 1600-LAV-201102781 ngày 09/11/2011 và phụ kiện hợp đồng tín dụng số 02-LAV-201102781 ngày 04/12/2013, Eximbank cung cấp khoản vay với số tiền 30.000.000đ, lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay, theo khế ước nhận nợ số 1600-LDS-201105062 ngày 09/11/2011, cụ thể:

Số tiền vay: 30.000.000đ, dư nợ đến 30/11/2016: 23.750.000đ. Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 09/11/2011. Lịch trả nợ gốc: Hàng tháng vào ngày 15, số tiền phải trả mỗi tháng là 250.000đ/tháng. Lịch trả lãi: Thàng tháng vào ngày 15. Lãi suất cho vay: Lãi suất tiết kiệm 13 tháng + 2,5%/năm áp dụng trong 06 tháng đầu kể từ ngày 15/11/2013 (CBCNV nghỉ việc), lãi suất cho vay từ tháng thứ 7 trở di sẽ được điều chỉnh 03 tháng/lần theo biểu lãi suất cho vay không tài sản đảm bảo do Eximbank công bố. Mục đích sử dụng: Tiêu dùng.

Quá trình thực hiện các hợp đồng tín dụng trên, ông Lê Minh T. đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, khoản nợ vay của ông Lê Minh T. quá hạn kể từ ngày 16/6/2014. Tính đến ngày 30/11/2016 ông Lê Minh T. còn nợ của Eximbank tổng số tiền cụ thể như sau:

Nợ gốc: 54.952.724 đồng. Nợ lãi trong hạn: 27.975.717 đồng . Nợ lãi quá hạn: 2.622.113 đồng. Tổng cộng: 85.550.554 đồng**;** Các khoản nợ trên thuộc quyền đòi nợ của Eximbank, Eximbank chưa bán các khoản nợ trên cho Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam.

Căn cứ các Hợp đồng tín dụng nêu trên, Ngân hàng TMCP XNK VN **(**Eximbank) đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Lê Minh T. thanh toán cho Eximbank tổng số nợ gốc và lãi tính đến 31/7/2017 là 85.550.554 đồng. Tiền lãi, lãi quá hạn tiếp tục được tính theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi ông Lê Minh T. trả xong nợ.

***** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ nhiều lần cho bị đơn để tham gia phiên hòa giải và tham gia tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nghe đương sự trình bày ý kiến, tranh luận tại phiên toà. Sau khi nghị án thảo luận, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên toà, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP XNK VN (Eximbank) vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông Lê Minh T. phải trả số nợ gốc 54.952.724 đồng và lãi tính đến 31/7/2017 là 30.597.830 đồng. Tổng cộng 85.550.554 đồng. Tiền lãi, lãi quá hạn tiếp tục được tính theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi ông Lê Minh T. trả xong nợ.

Toà án nhân dân quận Hải Châu đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai bị đơn Ông Lê Minh T. đến tham gia tố tụng tại phiên toà. Tuy nhiên, bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do nên HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, HĐXX xét thấy:

Ông Lê Minh T. đã ký với Eximbank các Hợp đồng tín dụng vay chế độ CBCNV Eximbank tín chấp sau: Hợp đồng tín dụng số 1600 – LAV – 201102515 ngày 07/10/2011 và phụ kiện hợp đồng số 02 – LAV – 201102515 ngày 04/12/2013, Eximbank cung cấp khoản vay với số tiền là 40.000.000đ, lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay, theo khế ước nhận nợ số 1600-LDS-201104514 ngày 07/11/2011, cụ thể:

Số tiền vay: 40.000.000đ, dư nợ đến 30/11/2016: 31.202.724đ. Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 07/10/2011. Lịch trả nợ gốc: Hàng tháng vào ngày 15, số tiền phải trả mỗi tháng là 334.000đ/tháng.Lịch trả lãi: Thàng tháng vào ngày 15. Lãi suất cho vay: Lãi suất tiết kiệm 13 tháng + 2,5%/năm áp dụng trong 06 tháng đầu kể từ ngày 15/11/2013 (CBCNV nghỉ việc), lãi suất cho vay từ tháng thứ 7 trở di sẽ được điều chỉnh 03 tháng/lần theo biểu lãi suất cho vay không tài sản đảm bảo do Eximbank công bố. Mục đích sử dụng: Tiêu dùng.

Hợp đồng tín dụng số 1600-LAV-201102781 ngày 09/11/2011 và phụ kiện hợp đồng tín dụng số 02-LAV-201102781 ngày 04/12/2013, Eximbank cung cấp khoản vay với số tiền 30.000.000đ, lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay, theo khế ước nhận nợ số 1600-LDS-201105062 ngày 09/11/2011.

Tính đến ngày 31/7/2017 ông Lê Minh T. còn nợ của Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt nam (Eximbank) tổng số tiền cụ thể như sau: Nợ gốc: 54.952.724 đồng. Nợ lãi: 30.597.830 đồng. Tổng cộng là 85.550.554 đồng.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ do đó Hội đồng xét xử thấy cần buộc ông Lê Minh T. phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ trên cho Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt nam (Eximbank).

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm ông Lê Minh T. phải chịu theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP XNK VN (Eximbank) số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành của những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, về nội dung của vụ án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền 85.550.554 đồng.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Các Điều 342, Điều 471, Điều 474, Điều 476, Điều 355 và Điều 721 Bộ luật dân sự; Các Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền"* của Ngân hàng TMCP Eximbank đối với ông Lê Minh T.

Xử: Buộc ông Lê Minh T. phải trả cho Ngân hàng TMCP XNK VN (Eximbank) số tiền 85.550.554 đồng (trong đó, nợ gốc: 54.952.724 đồng và nợ lãi: 30.597.830 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí Dân sự sơ thẩm 4.027.527 đồng ông Lê Minh T. phải chịu.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND q. Hải Châu;
- Đương sự (theo địa chỉ);
- Chi cục THADS q. Hải Châu;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Vũ Hồng Hải